

# ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐỘI VỚI VẬN ĐỘNG VIÊN CẦU LÔNG ĐỘI TUYỂN TRẺ QUỐC GIA TẠI TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VẬN ĐỘNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

TS. Ngô Hữu Thắng<sup>1</sup>; TS. Đinh Hùng Trường<sup>2</sup>; TS. Đỗ Hữu Ngọc<sup>3</sup>

**Tóm tắt:** Thông qua sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy, nhóm nghiên cứu tiến hành đánh giá thực trạng công tác quản lý với Vận động viên Cầu lông đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trung tâm đào tạo Vận động viên trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh. Kết quả nghiên cứu giúp nâng cao hiệu quả công tác quản lý Vận động viên Cầu lông trẻ, cũng như nâng cao hiệu quả tập luyện của các em.

**Từ khóa:** Quản lý, Vận động viên Cầu lông, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh.

**Summary:** Through the use of standard scientific research methods, the research team evaluated the current management practices with young national badminton players at the Training Center for Athletes at Bac Ninh University of Physical Education and Sports. The research results contribute to improving the effectiveness of managing young badminton athletes as well as enhancing their training outcomes.

**Keywords:** Management, Badminton athletes, Bac Ninh University of Physical Education and Sports.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cầu lông là môn thể thao được sự quan tâm rất lớn tại Việt Nam hiện nay, do vậy việc nghiên cứu để phát triển môn thể thao này được các đơn vị quản lý nhà nước, tổ chức xã hội và nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu.

Hiện nay, đội tuyển Cầu lông trẻ Quốc gia đang tập huấn tại Trung tâm đào tạo vận động viên (VĐV) trường Đại học Thể dục thể thao (ĐHTDĐT) Bắc Ninh, được gọi tập trung theo quyết định của Cục TDTT gồm 04 huấn luyện viên và 20 VĐV. Do đặc thù VĐV đến từ nhiều vùng, miền khác nhau, độ tuổi, trình độ văn hóa, thói quen sinh hoạt cũng có nhiều khác biệt. Hầu hết các VĐV đều còn rất trẻ, các em đều dưới 18 tuổi, đây là lứa tuổi rất nhạy cảm. VĐV rất dễ bị hòa nhập và lôi kéo, dễ sa ngã, dễ vi phạm khuyết điểm trước những ảnh hưởng của môi trường xung quan và bạn bè. Do vậy công tác tổ chức quản lý trong đào tạo VĐV là hoạt động hết sức quan trọng. Thực tế hiện nay công tác quản lý VĐV trong đó có VĐV Cầu lông trẻ Quốc gia vẫn còn gặp nhiều khó khăn, đòi hỏi phải có định hướng chiến lược trong việc tổ chức quản lý VĐV và phải có những giải pháp, hình thức tổ chức, phương tiện dụng cụ, phương pháp huấn luyện khoa học cùng với chế độ chính sách đãi ngộ phù hợp để động viên khuyến khích VĐV tích cực tập luyện nâng cao trình độ chuyên môn bổ sung kịp thời cho đội tuyển quốc gia làm nhiệm vụ thi đấu trong nước và quốc tế.

Tuy nhiên thực tiễn cho thấy rằng, việc quản lý VĐV ở Trung tâm Đào tạo VĐV Trường ĐHTDĐT Bắc Ninh trong đó có môn Cầu lông mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên vẫn còn nhiều tồn tại bất cập cần khắc phục như: Quy trình quản lý kế hoạch đào tạo VĐV tại trung tâm tuy đã có sự cải tiến song đôi khi chưa được thường xuyên liên tục, sâu sát vì vậy ảnh hưởng một phần đến hiệu quả đào tạo VĐV tại trung tâm... để nâng cao hơn nữa trình độ của VĐV Cầu lông trẻ Quốc gia cần có giải pháp quản lý phù hợp có đủ cơ sở khoa học.

Xuất phát từ những vấn đề nêu trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu thực trạng công tác quản lý với VĐV Cầu lông đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh.

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn; quan sát sự phạm; kiểm tra sự phạm; toán học thống kê.

## 2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Để đánh giá thực trạng công tác quản lý với VĐV Cầu lông đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh, đề tài tập trung nghiên cứu và đánh giá về một số vấn đề sau:

### 2.1. Thực trạng về cơ cấu tổ chức quản lý của Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh

Để tổ chức và điều hành hoạt động quản lý huấn luyện và đào tạo VĐV trong đó có VĐV trẻ Cầu lông, nhân tố đầu tiên giữ vai trò quan trọng và cần thiết là việc hình thành cơ cấu tổ chức quản lý chung

có quyền hạn nhất định, đảm bảo sự thống nhất trong quá trình quản lý.

Kết quả nghiên cứu về thực trạng cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh được thể hiện trong bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy: hiện nay có 35 cán bộ chính thức đang làm việc tại trung tâm, 28 huấn luyện viên làm việc tại trung tâm theo quyết định tập huấn. Số lượng cán bộ quản lý phù hợp với quy định chung về biên chế cán bộ trong các cơ quan quản lý TDTT cấp cơ sở. Số lượng cán bộ chia làm 4 thành phần:

Giám đốc, Phó giám đốc, Cán bộ quản lý - phục vụ, HLV. Từ các vấn đề nêu trên cho thấy, cơ cấu tổ chức hoạt động quản lý của Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh bước đầu đã được tổ chức khoa học, chặt chẽ đảm bảo sự hoạt động thống nhất, dân chủ, phát huy được khả năng hoạt động của mỗi cá nhân trong hoạt động tập thể

Trong đó cơ cấu tổ chức quản lý VĐV Cầu lông trẻ của Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh với 04 người trong đó có 1 HLV trưởng và 03 HLV trong đó có 1 cử nhận chiếm 25%; 2 thạc

**Bảng 1. Thực trạng cơ cấu tổ chức quản lý của Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh.**

TT	Thành phần	Số lượng	Trình độ	Nhiệm vụ
1	Giám đốc	01	Tiến sĩ	- Phụ trách và quản lý chung. - Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn chỉ đạo, giải quyết các vấn đề liên quan.
2	Phó Giám đốc	02	Tiến sĩ	- Tham mưu cho Giám đốc, cùng tham gia soạn thảo và xây dựng kế hoạch. - Phụ trách chuyên môn
3	Huấn luyện viên	05	Cử nhân	- Huấn luyện theo chuyên môn
		18	Thạc sĩ	
		05	Tiến sĩ	
4	Cán bộ khác	02	Thạc sĩ	- Quản lý sinh hoạt, học tập, tập luyện. - Kiêm huấn luyện viên.
		02	Tiến sĩ	- Công tác văn phòng. - Quản lý kí túc xá. - Nhà ăn.

**Bảng 2: Thực trạng sử dụng các giải pháp quản lý VĐV tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh**

TT	Giải pháp quản lý VĐV	Mức độ sử dụng		
		Thường xuyên	Không thường xuyên	Không sử dụng
1	Quản lý nhân sự bằng vi tính	x		
2	Kiểm tra sinh hoạt hàng ngày	x		
3	Giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật		x	
4	Có hình thức khen thưởng – kỷ luật	x		
5	Tổ chức học tập văn hóa theo quy định	x		
6	Thực hiện công tác hướng nghiệp			x
7	Tổ chức các loại hình sinh hoạt tập thể nhằm giáo dục tư tưởng đạo đức, đoàn kết		x	
8	Liên hệ với gia đình VĐV		x	
9	Liên hệ với các tổ chức đoàn, đội		x	
10	Sinh hoạt câu lạc bộ VĐV		x	
11	Kiểm tra tập luyện hàng ngày	x		
12	Quản lý thông qua hồ sơ	x		

sĩ chiếm 50% và 1 tiền sĩ chiếm 25% . Thâm nên công tác phục vụ trong công tác HLV đều trên 5 năm trong vai trò huấn luyện, có thể nói đảm bảo về cả số lượng và chất lượng trong công tác huấn luyện và quản lý đội tuyển trẻ trong quá trình tập luyện.

Thực tế cho thấy tỷ lệ VĐV nam và nữ có sự khác biệt về tuổi tác, giới tính. Số VĐV nam chiếm tỷ lệ 60% so với 40% số VĐV nữ. Về độ tuổi cũng được đánh giá có sự chênh lệch lớn giữa các khối học. Đây là điều khó khăn trong công tác quản lý tập luyện cũng như sinh hoạt.

## 2.2. Thực trạng sử dụng các giải pháp quản lý VĐV tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh

Qua khảo sát thực tế công tác quản lý VĐV các đội tuyển tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh cho thấy, ban quản lý sử dụng các phương tiện, giải pháp quản lý VĐV trong huấn luyện cũng như sinh hoạt hàng ngày, kết quả trình bày tại bảng 2.

Qua bảng 2 thấy: Việc sử dụng các giải pháp quản lý VĐV của Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh bước đầu đã được thực hiện.

Tuy nhiên, một số giải pháp chưa được sử dụng đúng mức hoặc có sử dụng nhưng không thường xuyên nên hiệu quả quản lý chưa cao, chưa phát huy được hết ưu thế của các biện pháp, cũng như đánh giá sơ bộ VĐV về mọi mặt sinh hoạt, học tập, tư tưởng, đạo đức, tác phong. Đây là vấn đề mà chúng tôi quan tâm.

## 2.3. Thực trạng kết quả học văn hóa của VĐV Cầu lông trẻ tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh kỳ II năm học 2022 – 2023

Cùng với đào tạo chuyên môn cho các VĐV, thì học tập văn hóa vẫn luôn được Trung tâm quan tâm song hành cho các em. Vì ngoài sự phấn đấu, nỗ lực trong tập luyện thì các VĐV còn phải đảm bảo hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông. Kết quả học văn hóa của VĐV Cầu lông trẻ tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh kỳ II năm học 2022 – 2023 được trình bày tại bảng 3.

Kết quả bảng 3 phản ánh: Học sinh học lực yếu kém không có, học sinh trung bình là VĐV THCS là 42.7%, VĐV THPT là 37.5% chiếm tỷ lệ cao, học sinh phần lớn ở mức độ khác chiếm 58.3% và 62.5% học sinh gói không có em nào. Đây là một

**Bảng 3 : Kết quả học văn hóa của VĐV Cầu lông trẻ tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh kỳ II năm học 2022 – 2023**

TT	Thành phần	Số lượng	Kết quả học văn hóa							
			Giỏi	%	Khá	%	TB	%	Yếu, kém	%
1	VĐV tuổi Tiểu học	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	VĐV tuổi THCS	12	0	0	7	58.3	5	42.7	0	0
3	VĐV tuổi THPT	08	0	0	5	62.5	3	37.5	0	0
<b>Tổng số</b>		20	0	0	12	60.0	8	40.0	0	0

**Bảng 4: Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ cho việc tập luyện của VĐV Cầu lông trẻ tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh**

TT	Danh mục	Số lượng	Chất lượng	Ghi chú
1	Nhà tập	01	Tốt	Riêng
2	Sân tập	06	Tốt	Riêng
3	Nhà tập đa năng	01	Tốt	Dùng chung
4	Bể bơi tiêu chuẩn	02	Tốt	Dùng chung
5	Phòng phục hồi chức năng	01	Tốt	Dùng chung
6	Nhà ở khép kín	07	Tốt	3 VĐV/phòng
7	Phòng sinh hoạt văn hóa	01	Mới	Câu lạc bộ
8	Phòng học văn hóa	00	-	Học nhờ các trường phổ thông
9	Phòng đọc sách	01	Mới	Dùng chung
10	Nhà ăn VĐV	01	Đảm bảo	Dành riêng cho VĐV
11	Phòng trực ban	01	Tốt	Cán bộ QL, HLV

**Bảng 5: Thực trạng công tác quản lý VĐV Cầu lông trẻ tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh**

TT	Nội dung quản lý	Đánh giá		
		Số lượng	Tốt	Chưa tốt
I.	<i>Thống kê các mặt hoạt động và học tập văn hóa</i>			
1	Số VĐV sinh hoạt trong kí túc xá	20	x	
2	Số lần tham gia dã ngoại/năm	01	x	
3	Tổng số buổi sinh hoạt định kỳ/tuần	01		x
4	Số buổi giao lưu văn hóa, văn nghệ/năm	03	x	
5	Số lần VĐV vi phạm quy định giờ sinh hoạt/năm	15		x
6	Số lần VĐV đi học văn hóa muộn/năm	10		x
7	Số lần VĐV bỏ tiết học văn hóa/năm	12		x
II.	<i>Thống kê nội dung vi phạm kỷ luật trong sinh hoạt và thải loại của VĐV</i>			
1	Số lần VĐV gây gổ, đánh nhau	01		x
2	Số lần VĐV bỏ tập chuyên môn	05		x
3	Số lần VĐV hút thuốc, uống rượu	00		x
4	Số lần VĐV bỏ đi chơi qua đêm	02		x
5	Số VĐV bị thải loại do chuyên môn yếu	02		x
III.	<i>Thống kê về khen thưởng VĐV</i>			
1	Số VĐV được khen thưởng về văn hóa	00	x	
2	Số VĐV được khen thưởng về thành tích chuyên môn	08	x	
3	Số VĐV được kết nạp vào Đoàn thanh niên Công sản Hồ Chí Minh	03	x	

vấn đề khó khăn đặt ra cho những người làm công tác quản lý và trực tiếp huấn luyện. Công việc tập luyện đã chiếm 2/3 thời gian của họ trong ngày cùng với sự mệt mỏi và nỗ lực lớn. Việc học văn hóa theo chương trình THCS, THPT hoặc bổ túc đối với đa số VĐV được các trung tâm đào tạo áp dụng nhưng hiệu quả còn là vấn đề nan giải.

#### **2.4. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ cho việc tập luyện của VĐV Cầu lông trẻ tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh.**

Yếu tố cơ sở vật chất, dụng cụ, trang thiết bị tập luyện... chính là điều kiện cần thiết để tiến hành đào tạo VĐV. Là công cụ để người HLV giảng dạy – huấn luyện và VĐV tiếp thu kiến thức dễ dàng hơn, qua đó sẽ nâng cao chất lượng của giờ học. Kết quả điều tra thực trạng cơ sở vật chất, dụng cụ, trang thiết bị phục vụ cho việc tập luyện của VĐV Cầu lông trẻ tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh được trình bày tại bảng 4.

Kết quả thống kê bảng 4 cho thấy, điều kiện cơ sở vật chất của Trung tâm là tương đối đầy đủ, đáp ứng căn bản được nhu cầu tập luyện, sinh hoạt, học tập của cán bộ, HLV, VĐV. Việc khép kín đồng bộ

hoá những điều kiện sinh hoạt học tập và tập luyện là điều kiện giúp cho việc quản lý VĐV Cầu lông trẻ dễ dàng và hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế về điều kiện ăn, ở, học tập của VĐV.

Việc đổi món không thường xuyên, đồng thời đó là sự mất cân bằng trong thành phần dinh dưỡng ảnh hưởng tới sự phát triển của VĐV. Thái độ phục vụ của nhà ăn đối với VĐV chưa được coi trọng.

Số phương tiện phục vụ nghe nhìn vẫn còn hạn chế và thiếu một phần do kinh phí chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của VĐV. Một số phòng, các VĐV chưa có ti vi để xem. Phải tập trung sang phòng khác để xem gây ảnh hưởng đến tình hình sinh hoạt phòng khác.

#### **2.5. Thực trạng công tác quản lý VĐV Cầu lông trẻ tại trung tâm Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh**

Để tìm hiểu về công tác quản lý VĐV Cầu lông trẻ tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDĐT Bắc Ninh, đề tài tiến hành phỏng vấn trực tiếp cán bộ quản lý tại trung tâm. Kết quả trình bày tại bảng 5.

Qua bảng 5 thấy, số VĐV ở trong kí túc xá là 20

em là 100%. Như vậy, rất thuận lợi cho công tác quản lý theo dõi của ban huấn luyện và ban quản lý trung tâm trong vấn đề giáo dục nếp sống sinh hoạt và học tập của VĐV. Mặc dù, sự vô kỷ luật không diễn ra không thường xuyên nhưng vẫn phản ánh một số ít VĐV vẫn chưa ý thức được việc mình làm điều này thể hiện qua số lần VĐV vi phạm quy định giờ sinh hoạt/năm là 15 và số lần VĐV đi học văn hóa muộn/năm là 10, Số lần VĐV bỏ tiết học văn hóa/năm là 12 lần.

Việc sinh hoạt văn hóa văn nghệ của VĐV không diễn ra thường xuyên, có tổ chức thì nội dung còn nghèo nàn, chưa thu hút được sự chú ý của các em. Việc đi thăm quan, dã ngoại vẫn còn ít là do kinh phí, cũng như thời gian còn hạn hẹp, công tác tổ chức giao lưu văn nghệ giữa các VĐV của các môn thể thao trong cũng như ngoài trung tâm cũng chưa được chú ý.

Mặt khác, hình thức chế độ chính sách khen thưởng, đãi ngộ cho VĐV chưa được tốt và hình thức kỷ luật đối với những VĐV vi phạm những

quy định của trung tâm chưa được triệt để là nhân tố chính dẫn đến thực trạng kém hiệu quả của hoạt động quản lý – đào tạo.

### 3. KẾT LUẬN

Thực trạng công tác quản lý VĐV Cầu lông trẻ tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDTT Bắc Ninh đã đạt những mặt tích cực trong quản lý huấn luyện chuyên môn cũng như trong sinh hoạt và học tập, nhưng còn những hạn chế sau:

- Các hình thức tổ chức huấn luyện chủ yếu đặt trọng tâm vào nâng cao trình độ, thành tích chưa quan tâm nhiều đến giáo dục đạo đức, tư tưởng và lòng yêu nghề cho VĐV nhất là những VĐV trẻ .

- Một bộ phận VĐV Cầu lông trẻ chưa nhận thức sâu sắc về vai trò, tầm quan trọng của chế độ sinh hoạt và học văn hóa đối với công tác chuyên môn.

- Cơ sở vật chất, tài liệu, giáo trình, phương tiện kỹ thuật còn thiếu.

- Chưa có các giải pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả quản lý VĐV Cầu lông trẻ.



Ảnh minh họa (nguồn Internet)

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Đình Bẩm (1997), “*Giáo trình quản lý học TDTT*”, Nxb TDTT, Hà Nội.
2. Phạm Đình Bẩm, Đặng Đình Minh (1998), *Giáo trình quản lý TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội
3. Phạm Đình Bẩm, Trần Tuấn Hiếu (2008), *Quản lý TDTT (trang 358 - 387)*, Nxb TDTT, Hà Nội.

**Nguồn bài báo:** được trích từ đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở “Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý VĐV Cầu lông đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDTT Bắc Ninh”. Tác giả TS. Ngô Hữu Thắng- Trung tâm đào tạo VĐV trường ĐHTDTT Bắc Ninh.

**Ngày nhận bài:** 27/2/20224; **Ngày duyệt đăng:** 15/5/2024